TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/DS-ST
Ngày: 22/4/2022
V/v tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Ngọc Liêm;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phước Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2021/TLST-DS, ngày 17 tháng 12 năm 2021, về tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q; Trụ sở: Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q là ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc, là đại diện theo pháp luật;

Người đại diên hợp pháp của ông Hàn Ngọc V là bà Trần Thị Thu H – Chức vụ Giám đốc TTQLN NHBL – VIB, là đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 27869.20, ngày 04/01/2021); địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Pax

Sky, số 26 Ung Văn K, phường 25, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Số điện thoại 0394076230;

Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị Thu H gồm: Bà Nguyễn Thảo Tr, số điện thoại 0947115887; Ông Trần Hoàng V, số điện thoại 0946164738 và Ông Nguyễn Hải Th, số điện thoại 0394076230, là đại diện theo ủy quyền lại (theo Giấy ủy quyền số 73015.21, ngày 11/10/2021); địa chỉ: Cùng địa chỉ tầng 6, tòa nhà Pax Sky – số 26, Ung Văn K, phường 25, quận B, thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

Tại phiên Tòa ông Trần Hoàng V có mặt; bà Nguyễn Thảo Tr, ông Nguyễn Hải Th, ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền lại của Nguyên đơn, bà Nguyễn Thảo Tr trình bày: Ngày 30/11/2018, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam (sau đây được viết tắt là VIB) và ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M đã ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 545131.HDTD856.18 và đơn đề nghị giải ngân khế ước nhận nợ số 545131.KUNN856.18. Số tiền Ngân hàng VIB đã giải ngân cho ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M là 182.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp, lãi suất cố định thỏa thuận 16,5%/năm, lãi suất quá hạn 150% trên lãi suất cố định, thời hạn vay 60 tháng, hình thức trả định kỳ ngày 01 hàng tháng sẽ trả 4.474.383đ vừa gốc và lãi, Ngân hàng có bảng tính định kỳ tiền vốn và lãi ông M phải trả góp hàng tháng (Ngân hàng sẽ trừ tiền từ tài khoản thẻ khách hàng còn bao nhiêu thì trừ hết bấy nhiêu thì hệ thống sẽ tự cập nhật nên tiền vốn hàng tháng trả có chênh lệch). Ông M trả đến ngày 02/02/2020 thì ngưng không trả. Vì vậy, Ngân hàng VIB đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn từ ngày 02/3/2020. Tính đến ngày 02/3/2020, ông M đã thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền 62.692.049 đồng, trong đó tiền gốc 30.125.164 đồng, tiền lãi 32.566.885 đồng. Từ khi ông M vi phạm, Ngân hàng đã gửi nhiều thông báo, công văn yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M trả nợ nhưng phía ông M không thực hiện theo yêu cầu, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Nay, Ngân hàng VIB yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền nợ gốc là 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 77.161.909 đồng (tính đến ngày 11/3/2022). Tổng cộng 231.653.447 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ còn

lại theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, từ ngày 12/3/2022 đến ngày thanh toán xong nợ.

Tại phiên Tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho Ngân hàng, ông Trần Hoàng V yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền nợ gốc là 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng (tính đến ngày 22/4/2022). Tổng cộng 236.038.833 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ còn lại theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, từ ngày 23/4/2022 đến ngày thanh toán xong nợ.

Bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến và không hòa giải được.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Ngày 30/11/2018, giữa Ngân hàng TMCP Q (VIB) và ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M ký kết hợp đồng tín dụng vay 182.000.000đồng, lãi suất 16,5%/năm, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn 60 tháng (từ ngày 02/12/2018 đến 01/12/2023), đã giải ngân ngày 01/12/2018.

Trong quá trình vay đến ngày 02/3/2020, ông Minh có trả nợ gốc được 30.125.164 đồng và lãi được 32.566.885 đồng thì ngưng thanh toán đến nay. Tạm tính đến ngày 11/3/2022, ông M còn nợ ngân hàng gốc 151.874.836đồng, lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 77.161.909đồng.

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông M có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 22/4/2022 là 236.038.833 đồng bao gồm vốn 151.874.836 đồng, lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi ông M trả hết nợ.

Phía ông M vắng mặt trong quá trình tố tụng và không gửi văn bản nêu ý kiến.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng ngày 30/11/2018 với tổng số tiền đã giải ngân là 182.000.000 đồng giữa ông M và ngân hàng được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, khi vay có lập thành văn bản và có chữ ký xác nhận của ông M, việc ông M không trả tiền vốn và lãi suất cho ngân hàng theo như thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên bà ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông M trả 236.038.833 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng:

- Công nhận hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Q Việt Nam (VIB) với ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q Việt Nam (VIB).

- Buộc ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam (VIB) là 236.038.833 đồng bao gồm vốn 151.874.836 đồng, lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M thanh toán số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Ông M có nơi cư trú tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số: 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018. Do vậy, vụ án được xác định là tranh chấp về giao dịch dân sự về Hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn gồm bà Nguyễn Thảo Tr, ông Nguyễn Hải Th; Bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng những người này vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là có căn cứ.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, ông V đại diện Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M trả số tiền nợ gốc là 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng (tính đến ngày 22/4/2022). Tổng cộng 236.038.833 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ còn lại theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, từ ngày 23/4/2022 đến ngày thanh toán xong nợ. Xét thấy, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng không vượt quá phạm vi

yêu cầu khởi kiện ban đầu. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của Ngân hàng.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, theo thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện Hợp đồng tín dụng số: 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là Hợp đồng tín dụng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng phía ông M không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn cho Ngân hàng để phát sinh nợ quá hạn là vi phạm nghĩa vụ của người vay theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện ông M yêu cầu thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng với số 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng (tính đến ngày 22/4/2022). Tổng cộng 236.038.833 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[6] Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có yêu cầu bên vay ông M tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên nợ gốc 151.874.836 đồng, từ ngày 23/4/2022 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018 cho đến khi ông M thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy, theo hợp đồng tín dụng có thỏa thuận mức lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ quá hạn. Do ông M vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi ông M thanh toán xong khoản nợ gốc là phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 là phù hợp, xét chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

[7] Từ những phân tích trên, có cơ sở buộc ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam số tiền nợ gốc là 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng (tính đến ngày 22/4/2022). Tổng cộng 236.038.833 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ còn lại theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, từ ngày 23/4/2022 đến ngày thanh toán xong nợ.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông M phải chịu án phí theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam đối với ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M.

Buộc ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam số tiền vốn 151.874.836 đồng, nợ lãi trong hạn 2.616.702 đồng, lãi quá hạn 81.547.295 đồng (tính đến ngày 22/4/2022). Tổng cộng 236.038.833 *(hai trăm ba mươi sáu triệu, không trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi ba)* đồng.

Kể từ ngày 23/4/2022, ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 545131.HDTD856.18 ngày 30/11/2018, từ ngày 12/3/2022 đến ngày thanh toán xong nợ.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: 11.801.941*(mười một triệu, tám trăm lẻ một nghìn, chín trăm bốn mươi mốt)* đồng, ông Huỳnh Ngọc Đặng Phước M phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.898.000 *(bốn triệu, tám trăm chín mươi tám nghìn*) đồng, theo biên lai thu số 0009884 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cấp ngày 15 tháng 12 năm 2021.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư